

Số: 98 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình nợ tạm ứng, ứng trước ngân sách tỉnh đến ngày 30/6/2021

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015, UBND tỉnh báo cáo tình hình nợ tạm ứng, ứng trước ngân sách tỉnh đến ngày 30/6/2021, như sau:

I. Các khoản ứng trước thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách tỉnh đến ngày 30/6/2021 là 215,426 tỷ đồng (chi tiết tại Phụ lục 01), gồm:

(1) Ứng trước 6 tỷ đồng thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ tái định cư Dự án Hệ thống HTKT khu dân cư trục Bàu Giang – Cầu Mới tại Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 của UBND tỉnh;

(2) Ứng trước 15 tỷ đồng (thực tế ứng trước 14,934 tỷ đồng) thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ tái định cư Dự án Hệ thống HTKT khu dân cư trục Bàu Giang – Cầu Mới tại Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 02/3/2010 của UBND tỉnh;

(3) Ứng trước 115 tỷ đồng (thực tế ứng trước 83,080 tỷ đồng) để xây dựng công trình Khu đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao, thành phố Quảng Ngãi tại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 04/4/2016 của UBND tỉnh, năm 2021 bố trí hoàn ứng 50,588 tỷ đồng, kinh phí còn lại chưa bố trí là 32,492 tỷ đồng;

(4) Ứng trước 32 tỷ đồng thực hiện cung ứng xi măng cho các xã làm đường giao thông nông thôn, thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới tại Quyết định 632/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của UBND tỉnh;

(5) Ứng trước 130 tỷ đồng Kế hoạch vốn năm sau để thực hiện 02 Khu dân cư: Dự án Kè và Khu dân cư Nam Sông vệ (45 tỷ đồng); Dự án Khu dân cư phía Bắc đường Huỳnh Thúc Kháng (85 tỷ đồng).

II. Các khoản do ngân sách tỉnh tạm ứng, ứng trước không thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách tỉnh còn lại đến thời điểm 30/6/2021 là 192,651 tỷ đồng (chi tiết tại Phụ lục 02), bao gồm:

1. Thu hồi từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu là 58,702 tỷ đồng

(1) Tạm ứng để thực hiện Hợp phần di dân tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong, còn phải thu hồi 52,002 tỷ đồng tại Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND tỉnh (tiếp tục làm việc với bộ, ngành Trung ương để bổ sung hoặc bổ sung kế hoạch vốn trung hạn của tỉnh để bố trí trả nợ).

(2) Tạm ứng 6,7 tỷ đồng để thực hiện chi trả chi phí bảo hiểm theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP tại Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh.

2. Thu hồi từ ngân sách thành phố Quảng Ngãi

Tạm ứng 46 tỷ đồng thực hiện các dự án quan trọng trên địa bàn thành phố, đã hoàn trả 10 tỷ đồng, còn nợ tạm ứng 36 tỷ đồng tại Quyết định số 1570/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND tỉnh.

3. Thu hồi từ các nhà đầu tư vào Khu kinh tế Dung Quất

Tạm ứng 210,5 tỷ đồng để thực hiện công tác bồi thường tạo Quỹ đất sạch Khu kinh tế Dung Quất tại Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 19/7/2016 của UBND tỉnh, đã thu hồi 164,331 tỷ đồng, còn lại chưa thu hồi 46,169 tỷ đồng.

4. Thu hồi từ doanh nghiệp

Tạm ứng 12 tỷ đồng để thực hiện công tác bình ổn giá Tết Nguyên đán năm 2017, đã hoàn trả 11,020 tỷ đồng, còn nợ 0,98 tỷ đồng tại Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh.

5. Thu hồi từ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

Ứng trước 26,25 tỷ đồng hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà hoàn thành theo Quyết định 167/2008/QĐ-TTg tại Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh.

6. Thu hồi từ ngân sách huyện Lý Sơn:

Ứng trước 24,55 tỷ đồng để thực hiện Hạng mục cải tạo kè chắn, vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hệ thống camera thuộc dự án nâng cấp đường Cơ động Lý Sơn theo Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 29/6/2017 của UBND tỉnh.

III. Các khoản nợ tạm ứng, ứng trước đã thu hồi trong năm 2021 là 341,06 tỷ đồng. (Chi tiết tại Phụ lục 03)

Kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, PCVP; Các phòng N/Cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTTiền313.



Đặng Văn Minh

BẢNG TỔNG HỢP CÁC KHOẢN NỢ TẠM ỨNG, ỨNG TRƯỚC NGÂN SÁCH TỈNH QUẢNG NGÃI ĐẾN 30/6/2021

Kèm theo Báo cáo số **98** /BC-UBND ngày **05** /7/2021 của UBND tỉnh

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	QB của UBND tỉnh		Tên đơn vị	Nội dung	Số ứng theo Quyết định	Số dư đến ngày 31/12/2020 (số thực tế ứng)	Số tạm ứng trong năm 2021	Số thu hồi trong năm 2021	Số dư đến ngày 30/6/2021	Ghi chú
	Số	Ngày tháng								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (7) + (8) - (9)	(11)
Tổng cộng (I)+(II)					1.081.520	749.137	0	341.060	408.077	
I Thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách tỉnh phải bố trí trả nợ					483.520	369.756	0	154.330	215.426	
Chi đầu tư					483.520	369.756	0	154.330	215.426	
1	610	14/12/2009	Sở Tài nguyên và Môi trường (Dự án của QISC bàn giao)	Chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư DA Hệ thống HTKT khu dân cư trực đường Bầu Giang-Cầu Mới	6.000	6.000			6.000	
2	155	02/03/2010	Sở Tài nguyên và Môi trường (Dự án của QISC bàn giao)	Chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư DA Hệ thống HTKT khu dân cư trực đường Bầu Giang-Cầu Mới	15.000	14.934			14.934	
3	933& 2207	07/04/2013	BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; Sở GTVT; Cty KTCCT Thủy lợi; huyện: Sơn Tịnh, Sơn Hà	Đầu tư 3 công trình hạ tầng VSIP (50 tỷ đồng); Sửa chữa nâng cấp đường Sơn Hà-Sơn Tây (30 tỷ đồng); Dự án Cầu Mò-O, xã Sơn Ba, huyện Sơn Hà (5 tỷ đồng); Dự án Cầu Trà Bồng (5 tỷ đồng).	90.000	8.237		8.237	0	
	2207	31/12/2013		- Hạ tầng kỹ thuật khu TĐC Thôn Thế lợi	15.000	6.765		6.765	0	
	2207	31/12/2013		- Hạ tầng kỹ thuật khu TĐC Thôn Phong niên	5.000	1.472		1.472	0	
13	1322	08/07/2015	Đài PTTT Quảng Ngãi	Dự án xe Truyền hình lưu động 05 camera của Đài PTTT Quảng Ngãi	15.000	15.000			15.000	0

Số TT	QĐ của UBND tỉnh		Tên đơn vị	Nội dung	Số ứng theo Quyết định	Số dư đến ngày 31/12/2020 (số thực tế ứng)	Số tạm ứng trong năm 2021	Số thu hồi trong năm 2021	Số dư đến ngày 30/6/2021	Ghi chú
	Số	Ngày tháng								
15	549	04/4/2016	UBND Thành phố Q. Ngãi	Ứng trước để xây dựng công trình Khu Đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao, TPQN.	115.000	83.080		50.588	32.492	
16	791	10/5/2016	UBND huyện Sơn Tịnh	Ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Khu tái định cư thôn Thế Long, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh.	10.520	10.520		10.520	0	
17	1312	20/07/2016	Sở Giao thông vận tải	Ứng trước mua xi măng để làm giao thông nông thôn	30.000	29.985		29.985	0	
18	632	08-9-17	Sở Giao thông vận tải	Ứng trước ngân sách tỉnh để thực hiện cung ứng xi măng cho các xã làm đường giao thông nông thôn, thực hiện CTMTQG nông thôn mới năm 2017	32.000	32.000			32.000	
19	644	15/9/2017	Sở Giao thông vận tải	Ứng trước thực hiện khác phục hậu quả lũ lụt (bước 2)	40.000	40.000		40.000	0	
20	716	16/9/2019	Sở Tài nguyên và Môi trường (Dự án của QISC bàn giao)	Ứng trước kế hoạch vốn năm sau để thực hiện 02 dự án Khu dân cư : Dự án Kè và KDC Nam Sông Vệ (45 tỷ); Dự án KDC phía Bắc đường Huỳnh Thúc Kháng (85 tỷ)	130.000	130.000		0	130.000	Năm 2020 bố trí thu tiền sử dụng đất để trả nợ, tuy nhiên hết thu tiền sử dụng đất
II Không thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách tỉnh phải thu hồi từ các nguồn khác					598.000	379.381	0	186.730	192.651	
Ngân sách trung ương bổ sung, hỗ trợ					591.300	372.681	0	186.730	58.702	
Chi đầu tư					272.000	238.732	0	186.730	52.002	

Số TT	QĐ của UBND tỉnh		Tên đơn vị	Nội dung	Số ứng theo Quyết định	Số dư đến ngày 31/12/2020 (số thực tế ứng)	Số tạm ứng trong năm 2021	Số thu hồi trong năm 2021	Số dư đến ngày 30/6/2021	Ghi chú
	Số	Ngày tháng								
a	1138	26/7/2012	BQL DA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.	Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong	50.000	16.732		16.730	2	
b	986	16/7/2013	BQL DA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.	Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong	100.000	100.000		100.000	0	
c	394	25/3/2015	BQL DA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.	Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong	50.000	50.000		50.000	0	
d	126	25/01/2017	BQL DA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.	Tạm ứng để thực hiện dự án Hợp phần di dân, tái định cư Hồ Chứa nước Nước trong	52.000	52.000			52.000	
e	729	20/4/2017	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	Tạm ứng để đầu tư hạng mục sửa chữa, khắc phục Bến cập tàu của Đảo Bé thuộc dự án Đường cơ động phía Đông Nam đảo Lý Sơn (giai đoạn III)	20.000	20.000		20.000	0	
	Chi thường xuyên				6.700	6.700	0	0	6.700	0
f	509	02/4/2018	Cty Bảo Minh Quảng Ngãi	Tạm ứng để thực hiện chi trả phí bảo hiểm theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP	6.700	6.700	0	0	6.700	
2	Ngân sách thành phố Quảng Ngãi				46.000	36.000	0	0	36.000	
a	1570	19/10/2012	UBND thành phố Quảng Ngãi	Tạm ứng ngân sách tỉnh để thực hiện các dự án quan trọng trên địa bàn thành phố.	46.000	36.000			36.000	
3	Thu hồi từ các nhà đầu tư vào Khu kinh tế DQ				210.500	46.169	0	0	46.169	

Số TT	QB của UBND tỉnh		Tên đơn vị	Nội dung	Số ứng theo Quyết định	Số dư đến ngày 31/12/2020 (số thực tế ứng)	Số tạm ứng trong năm 2021	Số thu hồi trong năm 2021	Số dư đến ngày 30/6/2021	Ghi chú
	Số	Ngày tháng								
	1303	19/7/2016	BQL Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Tạm ứng thực hiện công tác bồi thường tạo Quỹ đất sạch Khu kinh tế Dung Quất.	210.500	46.169			46.169	
4	Ngân sách huyện Lý Sơn				24.550	24.550	0	0	24.550	
	1225	29/06/2017	UBND huyện Lý Sơn	Hạng mục cải tạo kè chắn, vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hệ thống camera thuộc dự án nâng cấp đường Cơ động Lý Sơn	24.550	24.550			24.550	
5	Thu hồi từ các nguồn khác				38.250	27.230	0	0	27.230	
a	2113	31/10/2016	Sở Công Thương	Tạm ứng để thực hiện bình ổn giá	12.000	980			980	
b	1110	07/07/2015	UBMMTTQ Việt Nam tỉnh	Ứng trước kp thực hiện hỗ trợ hộ nghèo đã xd nhà hoàn thành theo QĐ 167/2008/QĐ-TTg nhưng chưa được hỗ trợ	26.250	26.250			26.250	

PHỤ LỤC 01
CÁC KHOẢN NỢ TẠM ỨNG, ỨNG TRƯỚC NGÂN SÁCH TỈNH ĐẾN NGÀY 30/6/2021



/BC-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	QĐ của UBND tỉnh		Tên đơn vị	Nội dung	Số ứng theo Quyết định	Số dư đến ngày 31/12/2020 (số thực tế còn ứng)	Số tạm ứng trong năm 2021	Số thu hồi trong năm 2021	Số dư đến ngày 30/6/2021	Kế hoạch bố trí trả nợ
	Số	Ngày tháng								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (7) + (8) - (9)	(11)
Tổng Cộng					483.520	369.756	0	154.330	215.426	
1	610	14/12/2009	Sở Tài nguyên và Môi trường (Dự án của QJSC bàn giao)	Chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư DÀ Hệ thống HTKT khu dân cư trực đường Bầu Giang-Cầu Mới	6.000	6.000			6.000	
2	155	02/03/2010	Sở Tài nguyên và Môi trường (Dự án của QJSC bàn giao)	Chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư DÀ Hệ thống HTKT khu dân cư trực đường Bầu Giang-Cầu Mới	15.000	14.934			14.934	
3	549	04/4/2016	UBND Thành phố Q. Ngãi	Ứng trước để xây dựng công trình Khu Đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao, TPQN.	115.000	83.080		50.588	32.492	QĐ 929/QĐ-UBND ngày 30/12/2020
4	791	10/5/2016	UBND huyện Sơn Tịnh	Ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Khu tái định cư thôn Thố Long, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh.	10.520	10.520		10.520	0	QĐ 929/QĐ-UBND ngày 30/12/2020
5	1312	20/07/2016	Sở Giao thông vận tải	Ứng trước mua xi măng để làm giao thông nông thôn	30.000	29.985		29.985	0	QĐ 929/QĐ-UBND ngày 30/12/2020
6	632	08/9/2017	Sở Giao thông vận tải	Ứng trước ngân sách tỉnh để thực hiện cung ứng xi măng cho các xã làm đường GTNT thực hiện CTMTQG nông thôn mới 2017	32.000	32.000			32.000	
7	644	15/9/2017	Sở Giao thông vận tải	Ứng trước thực hiện khắc phục hậu quả lũ lụt (bước 2)	40.000	40.000			0	QĐ 929/QĐ-UBND ngày 30/12/2020

Số TT	QĐ của UBND tỉnh		Tên đơn vị	Nội dung	Số ứng theo Quyết định	Số dư đến ngày 31/12/2020 (số thực tế còn ứng)	Số tạm ứng trong năm 2021	Số thu hồi trong năm 2021	Số dư đến ngày 30/6/2021	Kế hoạch bố trí trả nợ
	Số	Ngày tháng								
8	933	07/04/2013	BQL KKT DQ và các KCN Quảng Ngãi; Sở GTVT; Cty KTCCT Thủy lợi; huyện: Sơn Tịnh, Sơn Hà	Đầu tư 3 công trình hạ tầng VSIP (50 tỷ đồng); Sửa chữa nâng cấp đường Sơn Hà-Sơn Tây (30 tỷ đồng); Dự án Cầu Mò-O, xã Sơn Ba, huyện Sơn Hà (5 tỷ đồng); Dự án Cầu Trà Bồng (5 tỷ đồng).	90.000	8.237		8.237	0	QĐ 929/QĐ-UBND ngày 30/12/2020
	2207	31/12/2013		- Hạ tầng kỹ thuật khu TĐC Thôn Thế lợi	15.000	6.765		6.765	0	
	2207	31/12/2013		- Hạ tầng kỹ thuật khu TĐC Thôn Phong niên	5.000	1.472		1.472	0	
9	1157	14/7/2015	SVHHT và DL	Dự án xe Truyền hình lưu động 05 camera của Đài PTTH Quảng Ngãi	15.000	15.000		15.000	0	QĐ 929/QĐ-UBND ngày 30/12/2020
10	716	16/9/2019	Sở Tài nguyên và Môi trường (Dự án của QJSC bàn giao)	Ứng trước kế hoạch vốn năm sau để thực hiện 02 dự án Khu dân cư : Dự án Kè và KDC Nam Sông Vệ (45 tỷ); Dự án KDC phía Bắc đường Huỳnh Thúc Kháng (85 tỷ)	130.000	130.000		0	130.000	

PHỤ LỤC 02

CÁC KHOẢN NỢ TẠM ƯNG, ƯNG TRƯỚC NGÂN SÁCH TỈNH QUẢNG NGÃI ĐẾN 30/6/2021
KHÔNG THUỘC NHIỆM VỤ CHỨC VỤ CỦA NGÂN SÁCH TỈNH PHẢI THU HỒI TỪ CÁC NGUỒN KHÁC
(Kèm theo Báo cáo số 98 /BC-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh)



ĐVT: Triệu đồng

Số TT	QĐ của UBND tỉnh		Tên đơn vị	Nội dung	Số ứng theo Quyết định	Số dư đến ngày 31/12/2020 (số thực tế ứng)	Số tạm ứng trong năm 2021	Số thu hồi trong năm 2021	Số dư đến ngày 30/6/2021	Ghi chú
	Số	Ngày tháng								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (7) + (8) - (9)	(11)
Tổng cộng					598.000	379.381	0	186.730	192.651	
1 Thu hồi từ ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu					278.700	245.432	0	186.730	58.702	
a			BQL DA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.	Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong	252.000	218.732	0	166.730	52.002	QĐ 930/QĐ-UBND ngày 30/12/2020
	1138	26/7/2012	BQL DA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.	Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong	50.000	16.732	0	16.730	2	
	986	16/7/2013	BQL DA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.	Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong	100.000	100.000	0	100.000	0	
	394	25/3/2015	BQL DA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.	Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong	50.000	50.000	0	50.000	0	
	126	25/01/2017	BQL DA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.	Tạm ứng để thực hiện dự án Hợp phần di dân, tái định cư Hồ Chứa nước Nước Trong	52.000	52.000	0	52.000	0	
b	729	20/4/2017	Bộ chi huy Quân sự tỉnh	Tạm ứng để đầu tư hạng mục sửa chữa, khắc phục Bến cập tàu của Đảo Bé thuộc dự án Đường cơ động phía Đông Nam đảo Lý Sơn (giai đoạn III)	20.000	20.000	0	20.000	0	QĐ 930/QĐ-UBND ngày 30/12/2020
	509	02/4/2018	Cty Bảo Minh Quảng Ngãi	Tạm ứng để thực hiện chi trả phí bảo hiểm theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP	6.700	6.700	0	6.700	0	
2	Thu hồi của ngân sách thành phố Quảng Ngãi				46.000	36.000	0	0	36.000	

Số TT	QB của UBND tỉnh		Tên đơn vị	Nội dung	Số ứng theo Quyết định	Số dư đến ngày 31/12/2020 (số thực tế ứng)	Số tạm ứng trong năm 2021	Số thu hồi trong năm 2021	Số dư đến ngày 30/6/2021	Ghi chú
	Số	Ngày tháng								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(7)+(8)-(9)	(11)
	1570	19/10/2012	UBND thành phố Quảng Ngãi	Tạm ứng ngân sách tỉnh để thực hiện các dự án quan trọng trên địa bàn thành phố.	46.000	36.000			36.000	
3	Thu hồi từ các nhà đầu tư vào Khu kinh tế DQ				210.500	46.169	0	0	46.169	
	1303	19/07/2016	BQL KKT Dung Quat và các KCN Quảng Ngãi	Tạm ứng thực hiện công tác bồi thường tạo Quỹ đất sạch Khu kinh tế Dung Quat.	210.500	46.169	0	0	46.169	
4	Thu hồi của Doanh nghiệp				12.000	980	0	0	980	
	2113	29/06/2017	Sở Công Thương	Tạm ứng để thực hiện bình ổn giá	12.000	980			980	
5	Thu hồi của UBNDTTQ Việt Nam tỉnh				26.250	26.250	0	0	26.250	
	1110	07/07/2015	UBNDTTQ Việt Nam tỉnh	Tạm ứng hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà hoàn thành theo QĐ 167/2008/QĐ-TTg của Thủ Tướng	26.250	26.250	0	0	26.250	
6	Thu hồi của ngân sách huyện Lý Sơn				24.550	24.550	0	0	24.550	
	1225	29/06/2017	UBND huyện Lý Sơn	Hạng mục cải tạo kè chắn, vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hệ thống camera thuộc dự án nâng cấp đường Cơ động Lý Sơn	24.550	24.550			24.550	

PHỤ LỤC 03

CÁC KHOẢN NỢ TẠM ỨNG, ỨNG TRƯỚC ĐÃ THU HỒI TRONG NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số 58 /BC-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	QB của UBND tỉnh		Tên đơn vị	Nội dung	Số ứng theo Quyết định	Số dư đến ngày 31/12/2020	Số thu hồi trong năm 2021	Số còn lại chưa thu hồi
	Số	Ngày tháng						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Tổng Cộng					572.520	425.554	341.060	84.494
A Chi đầu tư					572.520	425.554	341.060	84.494
1	549	04/4/2016	UBND Thành phố Quảng Ngãi	Ứng trước để xây dựng công trình Khu Đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao, TPQN.	115.000	83.080	50.588	32.492
2	791	10/5/2016	UBND huyện Sơn Tịnh	Ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Khu tái định cư thôn Thố Long, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh.	10.520	10.520	10.520	0
3	1312	20/07/2016	Sở Giao thông vận tải	Ứng trước mua xi măng để làm giao thông nông thôn	30.000	29.985	29.985	0
4	644	15/9/2017	Sở Giao thông vận tải	Ứng trước thực hiện khắc phục hậu quả lũ lụt (bước 2)	40.000	40.000	40.000	0
5	933	07/04/2013	BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; Sở GTVT; Cty KTCCT Thủy lợi; huyện: Sơn Tịnh, Sơn Hà	Đầu tư 3 công trình hạ tầng VSIP (50 tỷ đồng); Sửa chữa nâng cấp đường Sơn Hà-Sơn Tây (30 tỷ đồng); Dự án Cầu Mỏ-O, xã Sơn Ba, huyện Sơn Hà (5 tỷ đồng); Dự án Cầu Trà Bồng (5 tỷ đồng).	90.000	8.237	8.237	0
6	2207	31/12/2013		Hạ tầng kỹ thuật khu TĐC Thôn Thố Lợi	15.000	6.765	6.765	0
7	2207	31/12/2013		Hạ tầng kỹ thuật khu TĐC Thôn Phong niên	5.000	1.472	1.472	0
8	1157	14/7/2015	SVHTT và DL	Dự án xe Truyền hình lưu động 05 camera của Đài PTTH Quảng Ngãi	15.000	15.000	15.000	0
9	729	20/4/2017	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	Tạm ứng để đầu tư hạng mục sửa chữa, khắc phục Bến cập tàu của Đảo Bé thuộc dự án Đường cơ động phía Đông Nam đảo Lý Sơn (giai đoạn III)	20.000	20.000	20.000	0
10			BQL DA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.	Thực hiện Hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong	252.000	218.732	166.730	52.002